|  |  |
| --- | --- |
| QUỐC HỘI KHÓA XV  **ỦY BAN VĂN HÓA, GIÁO DỤC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Thẩm tra Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư   
Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035**

Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội,

Ủy ban Văn hóa, Giáo dục đã có Báo cáo số 2927/BC-UBVHGD15 ngày 16/10/2024 về thẩm tra Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035 (sau đây gọi tắt là Chương trình) gửi các vị đại biểu Quốc hội. Ủy ban Văn hóa, Giáo dục xin báo cáo tóm tắt một số nội dung thẩm tra như sau:

**I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG**

**1. Về sự cần thiết đầu tư Chương trình**

Ủy ban nhất trí với sự cần thiết chủ trương đầu tư Chương trình và cho rằng việc xây dựng Chương trình ở thời điểm hiện nay đáp ứng đầy đủ căn cứ chính trị, pháp lý, khoa học và thực tiễn.

**2. Về Hồ sơ Chương trình**

Hồ sơ Chương trình đã đáp ứng yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Chính phủ đã có báo cáo tiếp thu, giải trình kỹ lưỡng các ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục và các cơ quan của Quốc hội, ý kiến của đại biểu Quốc hội tại kỳ họp thứ 7. Tuy nhiên, Ủy ban nhận thấy, nhiều ý kiến góp ý cần tiếp tục được nghiên cứu, tiếp thu trong quá trình xây dựng, thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi và triển khai thực hiện Chương trình.

**II. CÁC NỘI DUNG TRÌNH QUỐC HỘI XEM XÉT, QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về mục tiêu thực hiện Chương trình**

Ủy ban cơ bản nhất trí với mục tiêu của Chương trình.

Tuy nhiên, cần xem xét tính khả thi của 2 mục tiêu cụ thể đến năm 2030: (1) Mục tiêu số 5: *Phấn đấu 100% các đơn vị hoạt động văn hóa, nghệ thuật thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng các thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4* và (2) Mục tiêu cụ thể số 6: *100% học sinh, học viên, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân được tiếp cận, tham gia hiệu quả, thường xuyên các hoạt động giáo dục nghệ thuật, giáo dục di sản văn hóa*. Đề nghị Chính phủ tiếp tục cân nhắc về khả năng đạt được các mục tiêu này.

Có ý kiến đề nghị tiếp tục rà soát, thu hẹp mục tiêu, nhiệm vụ, bảo đảm việc bố trí nguồn lực của Chương trình được trọng tâm, trọng điểm, khả thi nhằm tạo ra các đột phá trong phát triển văn hóa; quan tâm đầu tư phát triển văn hóa ở cơ sở, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ tốt hơn cho Nhân dân.

**2. Về phạm vi, quy mô của Chương trình**

Ủy ban nhất trí với phạm vi của Chương trình như dự thảo Nghị quyết.

Ủy ban nhất trí với đề xuất đầu tư, xây dựng Trung tâm văn hóa Việt Nam tại nước ngoài vì nội dung này phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước; thống nhất quy định nội dung này trong dự thảo Nghị quyết để bảo đảm cơ sở pháp lý (cơ chế đặc thù thực hiện khác quy định của Luật Đầu tư công).

Tuy nhiên, có ý kiến đề nghị Chính phủ cần cân nhắc kỹ lưỡng về chủ trương đầu tư xây dựng một số Trung tâm văn hóa Việt Nam tại nước ngoài, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, tránh lãng phí và phù hợp với nguồn lực hiện có. Có ý kiến nhất trí về chủ trương đầu tư xây dựng Trung tâm văn hóa Việt Nam tại nước ngoài theo hình thức đầu tư công nhưng đề nghị không sử dụng nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia mà sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước khác.

**3. Về thời gian thực hiện Chương trình**

Ủy ban thống nhất với đề xuất của Chính phủ về thời gian thực hiện Chương trình, từ năm 2025 đến hết năm 2035.

Có ý kiến đề nghị rà soát, chỉnh sửa một số mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình, trong đó cần xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ ưu tiên, tạo sự đột phá trong phát triển văn hóa, để văn hóa thật sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước của cả giai đoạn 2026-2030 và giai đoạn 2030-2035.

**4. Về kinh phí thực hiện Chương trình**

*Đối với tổng mức đầu tư:* Ủy ban cơ bản nhất trí với dự kiến về tổng mức đầu tư và các nguồn vốn để thực hiện Chương trình. Việc bố trí nguồn lực thỏa đáng là cần thiết để cụ thể hóa đầy đủ, hiệu quả các quan điểm, chủ trương của Đảng về phát triển văn hóa.

Một số ý kiến cho rằng tổng mức đầu tư của Chương trình là rất lớn; cần nghiên cứu, đánh giá kỹ quy mô, cơ cấu, khả năng huy động, bố trí các nguồn lực thực hiện Chương trình bảo đảm tính khả thi, phù hợp với khả năng đáp ứng của nguồn lực quốc gia, sử dụng hiệu quả ngân sách.

*Nguồn vốn ngân sách địa phương:* Ủy ban cơ bản nhất trí với giải trình về các vấn đề liên quan đến vốn ngân sách địa phương; đề nghị trong quá trình xây dựng Báo cáo nghiên cứu khả thi, Chính phủ cần quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và mức đối ứng của ngân sách địa phương phù hợp với khả năng cân đối ngân sách, nguồn lực của từng địa phương, xem xét ưu tiên các địa phương thuộc vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

*Nguồn vốn khác:* Ủy ban cơ bản nhất trí với dự kiến các nguồn vốn khác. Đề nghị trong quá trình xây dựng Báo cáo nghiên cứu khả thi cần xác định các nội dung, nhiệm vụ ưu tiên cần thu hút các nguồn lực xã hội; xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp huy động các nguồn lực xã hội khác để thực hiện Chương trình.

*Dự kiến kế hoạch bố trí và tiến độ nguồn vốn:* Ủy ban đề nghị Chính phủ cân nhắc, điều chỉnh mức phân bổ kinh phí theo hướng tập trung nhiều hơn cho giai đoạn 2028-2030 để phù hợp với thực tiễn công tác chuẩn bị, triển khai các hoạt động và khả năng giải ngân vốn thực hiện Chương trình; rà soát, đánh giá khả năng giải ngân vốn thực hiện Chương trình năm 2025.

*Về khả năng huy động nguồn lực để thực hiện:* Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành liên quan tiếp tục phối hợp rà soát để xác định nguồn lực thực hiện Chương trình bảo đảm tính khả thi.

**5. Về cơ chế quản lý, điều hành Chương trình**

Ủy ban nhận thấy Chính phủ đã tiếp thu, hoàn thiện cơ chế quản lý, điều hành Chương trình theo nguyên tắcthu hẹp đầu mối quản lý; ban hành văn bản quy phạm pháp luật phù hợp hướng dẫn chung việc thực hiện Chương trình.

Quan điểm chung của Đảng, Nhà nước là phân cấp tối đa cho địa phương. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo thực hiện đúng nguyên tắc này, đồng thời phát huy mạnh mẽ vai trò của hệ thống chính trị, sức mạnh của Nhân dân trong quá trình xây dựng Báo cáo nghiên cứu khả thi và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

**6.** **Về cơ chế, chính sách đặc thù trong thực hiện Chương trình**

Ủy ban cơ bản nhất trí với việc quy định một số cơ chế, chính sách đặc thù trong thực hiện Chương trình tại dự thảo Nghị quyết.

Tuy nhiên, có nhiều ý kiến đề nghị Chính phủ tiếp tục rà soát kỹ lưỡng, đánh giá khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, đề án, dự án trong lĩnh vực văn hóa, trên cơ sở đó đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù phù hợp đối với Chương trình, báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định.

\*

Ủy ban nhận thấy, Hồ sơ Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035 cơ bản đáp ứng yêu cầu theo quy định của pháp luật, đủ điều kiện trình Quốc hội. Dự thảo Nghị quyết của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư đã bao gồm đầy đủ các nội dung theo quy định của Luật Đầu tư công. Ủy ban cơ bản nhất trí với nội dung của dự thảo Nghị quyết và sẽ phối hợp với các cơ quan có liên quan, Tổng Thư ký Quốc hội tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị quyết trình Quốc hội xem xét, quyết định. Đề nghị Chính phủ tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu ý kiến xác đáng của đại biểu Quốc hội, ý kiến thẩm tra của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục tại Báo cáo thẩm tra số 2457/BC-UBVHGD ngày 23/5/2024 và phụ lục kèm theo trong quá trình xây dựng Báo cáo nghiên cứu khả thi; chịu trách nhiệm về việc cụ thể hóa, triển khai thực hiện Chương trình theo các nguyên tắc, nội dung được Quốc hội thông qua.

Để phục vụ việc nghiên cứu, thảo luận, Ủy ban Văn hóa, Giáo dục trân trọng đề nghị các vị đại biểu Quốc hội tập trung thảo luận một số vấn đề sau:

**1.** Về mục tiêu của Chương trình.

**2.** Về phạm vi, quy mô thực hiện Chương trình (trong đó có việc đầu xây dựng một số trung tâm văn hóa Việt Nam tại nước ngoài).

**3**. Về thời gian, tiến độ thực hiện Chương trình.

**4.** Về tổng vốn đầu tư Chương trình; các giải pháp huy động vốn.

**5.** Về cơ chế quản lý; cơ chế, chính sách đặc thù trong thực hiện Chương trình.

**6.** Những vấn đề khác đại biểu quan tâm.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt thẩm tra Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, Ủy ban Văn hóa, Giáo dục trân trọng báo cáo Quốc hội./.

-----------